

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BQP

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng; Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng tại Tờ trình số 595/TTr-TM ngày 28 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này 05 thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 12 tháng 02 năm 2026.

Thay thế 04 TTHC được công bố tại số thứ tự 1, 2 Mục XIV, Phần A và Mục VI, Phần B Quyết định số 6225/QĐ-BQP ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và 01 TTHC được công bố tại Quyết định số 3717/QĐ-BQP ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Tổng Tham mưu trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Các đồng chí Lãnh đạo BQP (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc BQP;
- Cục Cứu hộ - Cứu nạn/BTTM;
- VPBQP: CVP, PCVP (CCHC);
- Công TTĐT BQP (để đăng tải);
- Lưu: VT, NC, CCHC. S135.

Thượng tướng Lê Huy Vịnh

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ LĨNH VỰC ỨNG PHÓ SỰ CỐ
TRẦN DẦU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ QUỐC PHÒNG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BQP ngày tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

Phần I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP BỘ					
1	1.013124	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cơ sở, dự án dầu khí ngoài khơi	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của cơ sở, dự án dầu khí ngoài khơi	Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó với sự cố tràn dầu (Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg)	Ứng phó sự cố tràn dầu	Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (Cục Cứu hộ - cứu nạn /Bộ Tổng Tham mưu)
2	1.013125	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các tổng kho xăng, dầu dự trữ từ 50.000 m ³ trở lên; các cảng xăng dầu tiếp nhận tàu có trọng tải từ 50.000 DWT trở lên	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50.000 m ³ trở lên, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng lớn hơn hoặc bằng 50.000 DWT	(Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg)	Ứng phó sự cố tràn dầu	Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (Cục Cứu hộ - cứu nạn /Bộ Tổng Tham mưu)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
1	1.013126	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương	(Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg)	Ứng phó sự cố tràn dầu	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ)
2	1.013127	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng tại địa phương, các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ dưới 50.000 m ³ , các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50 m ³ đến dưới 50.000 m ³ , các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT	(Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg)	Ứng phó sự cố tràn dầu	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ)
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ					
1	1.013128	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với các cơ sở, cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh	(Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg)	Ứng phó sự cố tràn dầu	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
			doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m ³)			

Phần II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP BỘ

1. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở, dự án dầu khí ngoài khơi

Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ cơ sở, dự án dầu khí ngoài khơi xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt đến Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (Cục Cứu hộ - Cứu nạn/Bộ Tổng Tham mưu - số 8 đường Sân Golf Long Biên, phường Long Biên, Hà Nội).

Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia có trách nhiệm ra quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Cách thức thực hiện: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.
- Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (Cục Cứu hộ - Cứu nạn/Bộ Tổng Tham mưu).
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (Cục Cứu hộ - Cứu nạn/Bộ Tổng Tham mưu).
- Cơ quan phối hợp: Chủ cơ sở, dự án dầu khí ngoài khơi, Tập đoàn Năng lượng - Công nghiệp Quốc gia Việt Nam.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Phí, lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

**ĐỀ CƯƠNG BỘ CỤC, NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU CẤP CƠ SỞ, DỰ ÁN**

*(Kèm theo Quy chế tại Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg
ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)*

CƠ QUAN BAN HÀNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH
Ứng phó sự cố tràn dầu của**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

2. Yêu cầu

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động)

2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở)

3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng, phương tiện tham gia phối hợp).

4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sự cố, khi xảy ra sự cố ảnh hưởng thiệt hại lớn đến con người và môi trường.

* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát thực tế, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;

- Báo cáo kịp thời theo quy định;

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;

- Bảo đảm an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả;

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó

- Thông báo, báo động;
- Tổ chức ngăn chặn;
- Tổ chức khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Ứng phó trên đất liền, trên sông và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường (lực lượng thông báo, báo động; lực lượng sơ tán người, phương tiện; lực lượng ứng phó; lực lượng thu gom rác thải nhiễm dầu; lực lượng PCCC; lực lượng bảo đảm hậu cần, y tế; lực lượng khắc phục hậu quả môi trường).

- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trên đất liền

a) Tình huống: *(Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)*

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế họp Ban chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

2. Trên biển: *(tương tự như trên đất liền)*

a) Tình huống;

b) Biện pháp xử lý.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ (PHÒNG, BAN CỦA CƠ SỞ)

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở *(nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó)*;
2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát;
3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ;
4. Các ban ngành (phòng, ban) của cơ sở;
5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.

6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu;

7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

- Do đơn vị tự trang bị;
- Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả

4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy

Nơi nhận:

**UBND XÃ (CHỦ CƠ SỞ)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên

2. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50.000 m³ trở lên, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng lớn hơn hoặc bằng 50.000 DWT

Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ cơ sở các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50.000 m³ trở lên, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng lớn hơn hoặc bằng 50.000 DWT xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu gửi hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt đến Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (Cục Cứu hộ - Cứu nạn/Bộ Tổng Tham mưu - số 8 đường Sân Golf Long Biên, phường Long Biên, Hà Nội).

Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia có trách nhiệm ra quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Cách thức thực hiện: Trực tuyến, trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.
- Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (Cục Cứu hộ - Cứu nạn/Bộ Tổng Tham mưu).
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (Cục Cứu hộ - Cứu nạn/Bộ Tổng Tham mưu).
- Cơ quan phối hợp: Tổ chức, cá nhân.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Phí, lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

**ĐỀ CƯƠNG BỘ CỤC, NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU CẤP CƠ SỞ, DỰ ÁN**

*(Kèm theo Quy chế tại Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg
ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)*

CƠ QUAN BAN HÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH
Ứng phó sự cố tràn dầu của**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

2. Yêu cầu

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động)

2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở)

3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng, phương tiện tham gia phối hợp).

4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sự cố, khi xảy ra sự cố ảnh hưởng thiệt hại lớn đến con người và môi trường.

* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát thực tế, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;

- Báo cáo kịp thời theo quy định;

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;

- Bảo đảm an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả;

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó

- Thông báo, báo động;
- Tổ chức ngăn chặn;
- Tổ chức khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Ứng phó trên đất liền, trên sông và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường (lực lượng thông báo, báo động; lực lượng sơ tán người, phương tiện; lực lượng ứng phó; lực lượng thu gom rác thải nhiễm dầu; lực lượng PCCC; lực lượng bảo đảm hậu cần, y tế; lực lượng khắc phục hậu quả môi trường).

- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trên đất liền

a) Tình huống: *(Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)*

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế họp Ban chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

2. Trên biển: *(tương tự như trên đất liền)*

a) Tình huống;

b) Biện pháp xử lý.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ (PHÒNG, BAN CỦA CƠ SỞ)

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở *(nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó)*;
2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát;
3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ;
4. Các ban ngành (phòng, ban) của cơ sở;
5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.

6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu;

7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

- Do đơn vị tự trang bị;
- Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả

4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy

Nơi nhận:

**UBND XÃ (CHỦ CƠ SỞ)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương

Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ cơ sở các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, gửi hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt đến cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ tổ chức thẩm định và phê duyệt.

Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ tổ chức thẩm định và phê duyệt có trách nhiệm thẩm định và ra quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Cách thức thực hiện: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.
- Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ.
- Cơ quan phối hợp: Tổ chức, cá nhân.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Phí, lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

**ĐỀ CƯƠNG BỘ CỤC, NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU CẤP CƠ SỞ, DỰ ÁN**
(Kèm theo Quy chế tại Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg
ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

CƠ QUAN BAN HÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Ứng phó sự cố tràn dầu của

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

2. Yêu cầu

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động)

2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở)

3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng, phương tiện tham gia phối hợp).

4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sự cố, khi xảy ra sự cố ảnh hưởng thiệt hại lớn đến con người và môi trường.

* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát thực tế, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;

- Báo cáo kịp thời theo quy định;

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;

- Bảo đảm an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả;

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó

- Thông báo, báo động;
- Tổ chức ngăn chặn;
- Tổ chức khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Ứng phó trên đất liền, trên sông và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường (lực lượng thông báo, báo động; lực lượng sơ tán người, phương tiện; lực lượng ứng phó; lực lượng thu gom rác thải nhiễm dầu; lực lượng PCCC; lực lượng bảo đảm hậu cần, y tế; lực lượng khắc phục hậu quả môi trường).

- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trên đất liền

a) Tình huống: *(Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)*

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế họp Ban chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

2. Trên biển: *(tương tự như trên đất liền)*

a) Tình huống;

b) Biện pháp xử lý.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ (PHÒNG, BAN CỦA CƠ SỞ)

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở *(nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó)*;
2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát;
3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ;
4. Các ban ngành (phòng, ban) của cơ sở;
5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.

6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu;

7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

- Do đơn vị tự trang bị;
- Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả

4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy

Nơi nhận:

**UBND XÃ (CHỦ CƠ SỞ)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên

2. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50 m³ đến dưới 50.000 m³, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT

Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ cơ sở các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50 m³ đến dưới 50.000 m³, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, gửi hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt đến cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ tổ chức thẩm định và phê duyệt.

Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ tổ chức thẩm định và phê duyệt có trách nhiệm thẩm định và ra quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Cách thức thực hiện: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.
- Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ.
- Cơ quan phối hợp: Tổ chức, cá nhân.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Phí, lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

**ĐỀ CƯƠNG BỘ CỤC, NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU CẤP CƠ SỞ, DỰ ÁN**
(Kèm theo Quy chế tại Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg
ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

CƠ QUAN BAN HÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Ứng phó sự cố tràn dầu của

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

2. Yêu cầu

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động)

2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở)

3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng, phương tiện tham gia phối hợp).

4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sự cố, khi xảy ra sự cố ảnh hưởng thiệt hại lớn đến con người và môi trường.

* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát thực tế, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;

- Báo cáo kịp thời theo quy định;

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;

- Bảo đảm an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả;

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó

- Thông báo, báo động;
- Tổ chức ngăn chặn;
- Tổ chức khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Ứng phó trên đất liền, trên sông và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường (lực lượng thông báo, báo động; lực lượng sơ tán người, phương tiện; lực lượng ứng phó; lực lượng thu gom rác thải nhiễm dầu; lực lượng PCCC; lực lượng bảo đảm hậu cần, y tế; lực lượng khắc phục hậu quả môi trường).

- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trên đất liền

a) Tình huống: *(Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)*

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế họp Ban chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

2. Trên biển: *(tương tự như trên đất liền)*

a) Tình huống;

b) Biện pháp xử lý.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ (PHÒNG, BAN CỦA CƠ SỞ)

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở *(nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó)*;
2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát;
3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ;
4. Các ban ngành (phòng, ban) của cơ sở;
5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.

6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu;

7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

- Do đơn vị tự trang bị;
- Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả

4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy

Nơi nhận:

**UBND XÃ (CHỦ CƠ SỞ)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m³)

Trình tự thực hiện

Bước 1: Chủ cơ sở các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m³) xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, gửi hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

Bước 2: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thẩm định và ra quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Cách thức thực hiện: Trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.
- Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Tổ chức, cá nhân.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

Phí, lệ phí: Không.

Tên mẫu đơn, tờ khai: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu.

**ĐỀ CƯƠNG BỘ CỤC, NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU CẤP CƠ SỞ, DỰ ÁN**

*(Kèm theo Quy chế tại Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg
ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)*

CƠ QUAN BAN HÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH
Ứng phó sự cố tràn dầu của**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

2. Yêu cầu

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động)

2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở)

3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng, phương tiện tham gia phối hợp).

4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: Dự kiến các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sự cố, khi xảy ra sự cố ảnh hưởng thiệt hại lớn đến con người và môi trường.

* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát thực tế, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;

- Báo cáo kịp thời theo quy định;

- Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;

- Bảo đảm an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả;

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.

3. Biện pháp ứng phó

- Thông báo, báo động;
- Tổ chức ngăn chặn;
- Tổ chức khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Ứng phó trên đất liền, trên sông và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường (lực lượng thông báo, báo động; lực lượng sơ tán người, phương tiện; lực lượng ứng phó; lực lượng thu gom rác thải nhiễm dầu; lực lượng PCCC; lực lượng bảo đảm hậu cần, y tế; lực lượng khắc phục hậu quả môi trường).

- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Trên đất liền

a) Tình huống: *(Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)*

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế họp Ban chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

2. Trên biển: *(tương tự như trên đất liền)*

a) Tình huống;

b) Biện pháp xử lý.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ (PHÒNG, BAN CỦA CƠ SỞ)

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở *(nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó)*;
2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát;
3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ;
4. Các ban ngành (phòng, ban) của cơ sở;
5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.

6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu;

7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

- Do đơn vị tự trang bị;
- Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả

4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy

Nơi nhận:

**UBND XÃ (CHỦ CƠ SỞ)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

(Chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên